

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGHĨA HƯNG**  
**TRƯỜNG MẦM NON NGHĨA TRUNG**

**BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN**

**Tên sáng kiến : Một số biện pháp giúp trẻ 3 tuổi hứng thú tham gia hoạt  
động khám phá khoa học**

**Lĩnh vực /cấp học: Giáo dục (03)/cấp học GDMN**

**Tác giả: Nguyễn Thị Lan Anh**

**Chức vụ: Giáo viên**

**Nơi công tác: Trường mầm non Nghĩa Trung**

*Nghĩa Hưng, tháng 5 năm 2026*

## I. Thông tin chung:

### 1. Tên tác giả

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Nơi công tác	Điện thoại	Tỷ lệ % đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến	Chữ ký của tác giả,
1	Nguyễn Thị Lan Anh	19/12/1989	Cao đẳng sư phạm mầm non	Giáo viên	Trường mầm non Nghĩa Trung	0989638081	100%	

Là tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến: “*Một số biện pháp giúp trẻ 3 tuổi hứng thú tham gia hoạt động khám phá khoa học*”.

**2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:** Giáo dục (03)/ Mầm non

**3. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử:** Từ ngày 20 tháng 09 năm 2025.

## II. Phần mở đầu

### Điều kiện hoàn cảnh tạo ra sáng kiến

#### 1. Lý do chọn đề tài

Trong chương trình giáo dục mầm non hiện nay, việc tổ chức các hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm là yêu cầu mang tính tất yếu nhằm phát triển toàn diện cho trẻ. Đặc biệt, ở lứa tuổi 3 tuổi – giai đoạn đầu của bậc học mầm non – trẻ có nhu cầu khám phá thế giới xung quanh một cách mạnh mẽ thông qua các giác quan và trải nghiệm thực tế.

Hoạt động khám phá khoa học giữ vai trò quan trọng trong việc:

- + Hình thành những biểu tượng ban đầu về thế giới tự nhiên
- + Phát triển tư duy trực quan – hành động

- + Phát triển ngôn ngữ, khả năng giao tiếp
- + Rèn luyện kỹ năng quan sát, so sánh, nhận xét

Tuy nhiên, thực tế tại lớp tôi phụ trách cho thấy:

- + Trẻ tham gia hoạt động còn mang tính thụ động
- + Khả năng tập trung và hứng thú chưa cao
- + Giáo viên còn thiên về truyền đạt, ít tổ chức trải nghiệm
- + Môi trường học tập chưa thật sự kích thích sự tò mò

Những hạn chế trên làm giảm hiệu quả giáo dục, chưa phát huy được tiềm năng của trẻ.

Xuất phát từ thực tiễn đó, với kinh nghiệm nhiều năm giảng dạy, tôi mạnh dạn nghiên cứu và áp dụng sáng kiến:

***“Một số biện pháp giúp trẻ 3 tuổi hứng thú tham gia hoạt động khám phá khoa học”*** nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và tạo sự chuyển biến rõ rệt trong quá trình học tập của trẻ.

**2. Mục đích nghiên cứu:** Sáng kiến nhằm tìm ra các biện pháp phù hợp giúp trẻ 3 tuổi hứng thú, tích cực tham gia hoạt động khám phá khoa học; phát huy tính chủ động, khả năng quan sát, tư duy và ngôn ngữ của trẻ. Đồng thời, góp phần đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non.

### **3. Phạm vi:**

Phạm vi về không gian: Trường Mầm non Nghĩa Trung, xã Nghĩa Hưng, tỉnh Ninh Bình.

Phạm vi về thời gian: Từ tháng 09/2025 đến tháng 5/2026.

### **4. Đối tượng nghiên cứu:**

Sáng kiến được áp dụng trên 29 trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi tại trường Mầm non Nghĩa Trung, xã Nghĩa Hưng, tỉnh Ninh Bình.

## **III. Phần nội dung**

### **1. Mô tả giải pháp đã biết:**

Trong thực tế tổ chức hoạt động khám phá khoa học cho trẻ 3 tuổi, giáo viên thường sử dụng các phương pháp truyền thống như cho trẻ quan sát tranh ảnh, xem video minh họa hoặc thực hiện thí nghiệm đơn giản theo mẫu có sẵn.

Trẻ chủ yếu trả lời câu hỏi gợi mở như “đúng – sai”, “có – không” hoặc lặp lại kiến thức đã được cung cấp.

Phương pháp này có ưu điểm là dễ tổ chức, phù hợp điều kiện lớp học, đảm bảo an toàn và giúp giáo viên dễ kiểm soát hoạt động. Trẻ cũng bước đầu được tiếp cận một số hiện tượng khoa học đơn giản.

Tuy nhiên, hạn chế là trẻ còn thụ động, ít được trực tiếp trải nghiệm nên khả năng tư duy, sáng tạo và khám phá chưa được phát huy. Nhiều trẻ nhanh chán, chưa duy trì được hứng thú trong hoạt động.

*Kết quả khảo sát trước khi áp dụng sáng kiến (29 trẻ)*

<b>Nội dung đánh giá</b>	<b>Số trẻ đạt</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
Hứng thú tham gia hoạt động khám phá khoa học	18/29	62%
Biết quan sát, nhận xét hiện tượng đơn giản	16/29	55%
Mạnh dạn giao tiếp, trao đổi trong hoạt động	15/29	52%
Có khả năng dự đoán, suy luận đơn giản	13/29	45%

**2. Nội dung các giải pháp mới; Tính mới, tính sáng tạo; Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến.**

**2.1. Nội dung các giải pháp mới**

**- Giải pháp 1: Tổ chức hoạt động khám phá khoa học thông qua trải nghiệm thực tế với nguyên vật liệu mở**

*Mục tiêu*

Giải pháp nhằm tạo cơ hội cho trẻ được trực tiếp trải nghiệm, thao tác với các nguyên vật liệu gần gũi trong cuộc sống, từ đó hình thành ở trẻ khả năng quan sát, tư duy khám phá, sự tò mò và hứng thú đối với hoạt động khoa học.

*Cách thực hiện*

Giáo viên tận dụng các nguyên vật liệu sẵn có, dễ tìm như lá cây, sỏi, cát, nước, chai nhựa, nắp chai, bông, vải, hộp giấy, ống hút... để tổ chức các góc hoạt động khám phá trong lớp. Các góc này được bố trí linh hoạt như góc nước, góc vật liệu tự nhiên và góc sáng tạo.

Trong quá trình hoạt động, trẻ được tự do lựa chọn đồ dùng, tự thao tác như đổ, rót, thả, phân loại, quan sát hiện tượng nổi – chìm, sự thay đổi của vật khi tác động với nước hoặc lực. Giáo viên đóng vai trò là người hướng dẫn, gợi

mở thông qua các câu hỏi như: “Con thấy điều gì xảy ra?”, “Vì sao vật này lại nổi?”, “Nếu thay đổi cách làm thì điều gì sẽ xảy ra?”.





*Hình ảnh trẻ được trải nghiệm thực tế với các NVL mở*

### *Kết quả*

Sau khi áp dụng, trẻ rất hứng thú tham gia hoạt động, chủ động khám phá và tích cực tương tác với các nguyên vật liệu. Trẻ mạnh dạn hơn trong việc đưa ra nhận xét, biết quan sát và so sánh hiện tượng. Khả năng tư duy nguyên nhân – kết quả và kỹ năng giao tiếp của trẻ được cải thiện rõ rệt. Trẻ đặc biệt yêu thích các góc trải nghiệm và thường xuyên chủ động tham gia hoạt động.

### **- Giải pháp 2: Ứng dụng trò chơi vào hoạt động học**

#### *Mục tiêu*

Giải pháp nhằm giúp trẻ tiếp cận kiến thức khoa học thông qua hình thức chơi, từ đó tăng hứng thú, khả năng ghi nhớ và phát triển kỹ năng hợp tác.

#### *Cách thực hiện*

Giáo viên thiết kế các trò chơi phù hợp với lứa tuổi như: trò chơi phân loại vật nổi – chìm, trò chơi dự đoán hiện tượng, trò chơi thi đua nhóm nhỏ hoặc “bé làm thí nghiệm vui”. Trước khi chơi, trẻ được khuyến khích đưa ra dự đoán, sau đó tiến hành kiểm chứng bằng hoạt động thực tế.





*Hình ảnh trẻ hứng thú tham gia các trò chơi*

### *Kết quả*

Trẻ hào hứng tham gia trò chơi, tích cực trao đổi và hợp tác với bạn. Trẻ dễ ghi nhớ kiến thức hơn, biết suy luận đơn giản và mạnh dạn thể hiện ý kiến của mình. Kỹ năng làm việc nhóm và khả năng tập trung của trẻ được nâng cao.

### ***- Giải pháp 3: Xây dựng môi trường lớp học mở phục vụ hoạt động khám phá khoa học***

#### *Mục tiêu*

Giải pháp nhằm tạo môi trường học tập thân thiện, mở, kích thích trẻ tự do khám phá, tìm hiểu thế giới xung quanh mọi lúc, mọi nơi.

#### *Cách thực hiện*

Giáo viên bố trí góc khoa học trong lớp học với các vật liệu phong phú như lá cây, đá, vỏ sò, chai lọ tái chế, và thường xuyên thay đổi theo chủ đề học tập. Trẻ được khuyến khích tự lấy đồ dùng, tự quan sát, thử nghiệm và trải nghiệm theo ý thích. Giáo viên chỉ đóng vai trò hỗ trợ và định hướng khi cần thiết.

Ngoài ra tôi còn tổ chức các khu vực trải nghiệm ngoài trời  
Tận dụng sân trường, vườn cây làm “lớp học mở”





*Hình ảnh trang trí các góc sinh động và hấp dẫn*





*Hình ảnh tận dụng không gian ngoài lớp học để trẻ khám phá thực tế*  
*Kết quả*

Trẻ chủ động hơn trong việc khám phá môi trường xung quanh, tăng khả năng tự học và tự trải nghiệm. Lớp học trở nên sinh động, hấp dẫn, trẻ hứng thú hơn trong các hoạt động khoa học.

**- Giải pháp 4: Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên**

*Mục tiêu*

Giải pháp nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng tổ chức hoạt động khám phá khoa học cho giáo viên, giúp giáo viên chủ động, linh hoạt trong thiết kế và tổ chức các hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, từ đó nâng cao chất lượng giáo dục trẻ 3 tuổi.

*Cách thực hiện*

Tôi thường xuyên tham gia dự giờ các tiết dạy để học hỏi, rút kinh nghiệm và điều chỉnh phương pháp giảng dạy phù hợp. Đồng thời, tổ chức và tham gia sinh hoạt chuyên môn theo hướng chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm giữa các giáo viên trong tổ, nhóm.

Trong quá trình sinh hoạt chuyên môn, tôi hướng dẫn giáo viên cách thiết kế hoạt động khám phá khoa học theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, đặt câu hỏi gợi mở và tạo cơ hội cho trẻ được tự

khám phá. Bên cạnh đó, tôi khuyến khích giáo viên mạnh dạn sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức hoạt động, không phụ thuộc máy móc vào giáo án có sẵn.



*Hình ảnh tham gia các tiết kiến tập và những buổi tập huấn về chuyên môn*

### *Kết quả*

Sau khi thực hiện, giáo viên có sự tiến bộ rõ rệt về chuyên môn và kỹ năng tổ chức hoạt động. Các tiết dạy trở nên sinh động, hấp dẫn hơn, phát huy được tính tích cực, chủ động của trẻ. Giáo viên tự tin hơn trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động khám phá khoa học cho trẻ 3 tuổi trong lớp.

### **- Giải pháp 5: Tăng cường phối hợp với phụ huynh**

#### *Mục tiêu*

Giải pháp nhằm phát huy vai trò của gia đình trong việc hỗ trợ trẻ khám phá khoa học, giúp trẻ được trải nghiệm thường xuyên không chỉ ở lớp mà còn tại nhà. Qua đó, tăng hứng thú học tập, củng cố và mở rộng kiến thức cho trẻ, đồng thời tạo sự thống nhất giữa gia đình và nhà trường trong công tác giáo dục.

#### *Cách thực hiện*

Tôi thường xuyên trao đổi với phụ huynh trong giờ đón – trả trẻ hoặc qua nhóm lớp để thông báo nội dung hoạt động khám phá khoa học của trẻ tại lớp. Đồng thời, hướng dẫn phụ huynh tạo điều kiện cho trẻ tham gia các hoạt động đơn giản tại nhà như quan sát cây cối, chơi với nước, nhặt lá, sỏi, hoa hoặc cùng trẻ khám phá các sự vật gần gũi trong đời sống.

Bên cạnh đó, tôi khuyến khích phụ huynh trò chuyện với trẻ về những điều trẻ đã được trải nghiệm ở lớp, đặt câu hỏi gợi mở để trẻ kể lại, từ đó giúp trẻ củng cố kiến thức và phát triển ngôn ngữ.





*Trao đổi với phụ huynh và khuyến khích phụ huynh trò chuyện với trẻ*

#### *Kết quả*

Sau khi thực hiện, trẻ có nhiều cơ hội được khám phá cả ở lớp và ở nhà, từ đó hứng thú với hoạt động khoa học được tăng lên rõ rệt. Trẻ mạnh dạn hơn khi chia sẻ trải nghiệm, ghi nhớ tốt hơn các kiến thức đã học. Sự phối hợp giữa phụ huynh và giáo viên ngày càng chặt chẽ, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục và phát triển toàn diện cho trẻ.

#### **- Ưu điểm của các giải pháp:**

Các giải pháp đã xây dựng có nhiều ưu điểm nổi bật, phù hợp với đặc điểm tâm lý của trẻ 3 tuổi và điều kiện thực tế tại lớp mầm non. Trước hết, các giải pháp đều hướng đến việc lấy trẻ làm trung tâm, tạo điều kiện cho trẻ được trực tiếp trải nghiệm, khám phá và hoạt động, từ đó giúp trẻ hứng thú hơn trong quá trình học tập.

Việc tổ chức hoạt động thông qua nguyên vật liệu mở, trò chơi khám phá, môi trường lớp học mở và sự phối hợp với phụ huynh đã giúp trẻ được học tập ở nhiều không gian khác nhau, không chỉ trong lớp mà còn tại gia đình. Nhờ đó, kiến thức của trẻ được củng cố và mở rộng một cách tự nhiên.

Bên cạnh đó, các giải pháp còn góp phần phát triển toàn diện cho trẻ như: khả năng quan sát, tư duy, ngôn ngữ, kỹ năng hợp tác và sự mạnh dạn, tự tin

trong giao tiếp. Giáo viên cũng được nâng cao năng lực chuyên môn, linh hoạt hơn trong tổ chức hoạt động và có nhiều cơ hội sáng tạo trong giảng dạy.

**- Nhược điểm của các giải pháp:**

Bên cạnh những ưu điểm, các giải pháp vẫn còn một số hạn chế nhất định. Việc tổ chức hoạt động khám phá khoa học theo hướng trải nghiệm đòi hỏi giáo viên phải chuẩn bị nhiều nguyên vật liệu và công sức hơn so với phương pháp truyền thống, do đó tốn nhiều thời gian chuẩn bị.

Ngoài ra, trong quá trình tổ chức hoạt động mở, giáo viên cần có kỹ năng quản lý lớp linh hoạt để đảm bảo an toàn và hiệu quả cho trẻ, điều này đôi khi còn là khó khăn đối với một số giáo viên chưa quen đổi mới phương pháp.

Sự phối hợp với phụ huynh tuy mang lại hiệu quả tích cực nhưng chưa đồng đều ở tất cả các gia đình, một số phụ huynh còn hạn chế thời gian hoặc chưa thực sự quan tâm đúng mức đến hoạt động trải nghiệm của trẻ tại nhà.

**2.2. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp mới**

Các giải pháp trong sáng kiến có tính mới và tính sáng tạo thể hiện ở việc đổi mới toàn diện hình thức tổ chức hoạt động khám phá khoa học cho trẻ 3 tuổi theo hướng lấy trẻ làm trung tâm. Thay vì cách dạy truyền thống chủ yếu quan sát và trả lời câu hỏi, sáng kiến đã chuyển sang cho trẻ trực tiếp trải nghiệm, thao tác và khám phá thông qua nhiều hình thức phong phú.

Điểm mới nổi bật là việc sử dụng nguyên vật liệu mở, gần gũi với cuộc sống như lá cây, sỏi, nước, chai nhựa... để trẻ được tự do thử nghiệm, từ đó hình thành kiến thức một cách tự nhiên. Bên cạnh đó, việc kết hợp trò chơi khám phá khoa học, xây dựng môi trường lớp học mở và tăng cường phối hợp với phụ huynh đã tạo ra sự liên kết giữa nhà trường – gia đình – trẻ, giúp trẻ được học tập ở nhiều không gian khác nhau.

Tính sáng tạo còn thể hiện ở vai trò của giáo viên được thay đổi từ người truyền thụ kiến thức sang người tổ chức, gợi mở và đồng hành cùng trẻ, giúp trẻ chủ động tìm tòi, khám phá và phát triển tư duy.

**2.3. Khả năng nhân rộng của sáng kiến**

**- Đánh giá khả năng nhân rộng:**

Các giải pháp trong sáng kiến có khả năng nhân rộng cao vì phù hợp với điều kiện thực tế của đa số các cơ sở giáo dục mầm non hiện nay. Nội dung triển khai không đòi hỏi trang thiết bị hiện đại hay kinh phí lớn, chủ yếu tận dụng nguyên vật liệu sẵn có, dễ tìm trong đời sống hằng ngày như lá cây, sỏi, nước, chai nhựa, hộp giấy... nên có thể áp dụng linh hoạt ở nhiều địa phương khác nhau, từ khu vực thành thị đến nông thôn.

Bên cạnh đó, phương pháp tổ chức hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm là định hướng chung của ngành giáo dục mầm non, do đó giáo viên ở

các đơn vị khác có thể dễ dàng tiếp cận, học hỏi và áp dụng. Các giải pháp như tổ chức hoạt động trải nghiệm, lồng ghép trò chơi, xây dựng môi trường lớp học mở hay phối hợp với phụ huynh đều mang tính phổ quát, không phụ thuộc vào đặc thù riêng của từng trường lớp.

Thực tế cho thấy, sau khi áp dụng tại lớp, các giải pháp đã mang lại hiệu quả rõ rệt và có thể chia sẻ, triển khai trong tổ chuyên môn, trong nhà trường và các đơn vị bạn thông qua sinh hoạt chuyên đề, hội giảng, tập huấn. Vì vậy, sáng kiến có thể được nhân rộng ở phạm vi cấp cơ sở, tiến tới áp dụng ở cấp tỉnh

**- *Đánh giá phạm vi ảnh hưởng:***

Sáng kiến đã có tác động tích cực không chỉ đối với trẻ trong lớp mà còn đối với giáo viên và phụ huynh.

Đối với trẻ, các giải pháp giúp nâng cao hứng thú học tập, phát triển khả năng tư duy, kỹ năng quan sát, giao tiếp và hợp tác. Đối với giáo viên, sáng kiến góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, đổi mới phương pháp giảng dạy và tăng tính chủ động, sáng tạo trong tổ chức hoạt động.

Đối với nhà trường, việc áp dụng các giải pháp góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, xây dựng môi trường học tập thân thiện, tích cực. Đồng thời, sáng kiến còn tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường trong quá trình giáo dục trẻ.

Với những hiệu quả đã đạt được, sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng từ cấp lớp, cấp trường, có thể lan tỏa đến các cơ sở giáo dục mầm non trong cùng địa bàn, Sáng kiến không chỉ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non mà còn phù hợp với xu hướng đổi mới giáo dục hiện nay, do đó có giá trị áp dụng lâu dài và bền vững.

***2.4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến***

Sau thời gian áp dụng các giải pháp, hoạt động khám phá khoa học cho trẻ 3 tuổi đã có sự chuyển biến rõ rệt, mang lại hiệu quả thiết thực trên nhiều phương diện.

**- *Hiệu quả về mặt khoa học:***

Trẻ đã hình thành và phát triển được các kỹ năng quan trọng như quan sát, so sánh, phân loại, dự đoán và kiểm chứng các hiện tượng đơn giản. Trẻ biết đặt câu hỏi, biết nêu nhận xét và bước đầu hình thành tư duy logic, khả năng giải quyết vấn đề phù hợp với lứa tuổi.

**- *Hiệu quả về mặt kinh tế:***

Việc sử dụng nguyên vật liệu mở giúp tận dụng tối đa các đồ dùng sẵn có trong môi trường sống, không tốn kém chi phí mua sắm thiết bị dạy học. Điều này góp phần tiết kiệm kinh phí cho nhà trường và lớp học nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả giáo dục.

- *Hiệu quả xã hội:*

Trẻ trở nên mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp, tích cực tham gia hoạt động nhóm và biết chia sẻ với bạn bè. Phụ huynh nhận thấy sự tiến bộ rõ rệt của trẻ trong khả năng tư duy, ngôn ngữ và sự hứng thú học tập, từ đó tăng cường sự phối hợp với giáo viên trong quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ.

- *Các hiệu quả khác:*

Giáo viên được nâng cao năng lực chuyên môn, linh hoạt hơn trong việc tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng đổi mới. Lớp học trở nên sinh động, thân thiện, tạo môi trường học tập tích cực, giúp trẻ phát triển toàn diện cả về nhận thức, kỹ năng và thái độ.

=> Sau khi áp dụng các giải pháp như trải nghiệm với nguyên vật liệu mở, trò chơi học tập, môi trường lớp học mở và phối hợp với phụ huynh, kết quả khảo sát trên **29 trẻ** như sau:

*Bảng Kết quả khảo sát sau khi áp dụng sáng kiến*

<b>Nội dung đánh giá</b>	<b>Số trẻ đạt</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
Hứng thú tham gia hoạt động khám phá khoa học	28/29	97%
Biết quan sát, nhận xét hiện tượng đơn giản	27/29	93%
Mạnh dạn giao tiếp, trao đổi trong hoạt động	26/29	90%
Có khả năng dự đoán, suy luận đơn giản	25/29	86%

*Bảng So sánh trước và sau khi áp dụng sáng kiến*

<b>Nội dung đánh giá</b>	<b>Trước áp dụng</b>	<b>Sau áp dụng</b>	<b>Mức tăng</b>
Hứng thú hoạt động	62%	97%	+35%
Quan sát, nhận xét	55%	93%	+38%
Giao tiếp, trao đổi	52%	90%	+38%
Dự đoán, suy luận	45%	86%	+41%

### 3. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu:

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ
1	Ngô Thị Yến	02/09/1991	Trường mầm non Nghĩa Trung	Giáo viên MN hạng III	Cao đẳng sư phạm mầm non	Áp dụng thử
2	Phạm Thị Kiều	13/06/1987	Trường mầm non Nghĩa Trung	Giáo viên MN hạng II	Đại học sư phạm mầm non	Áp dụng thử
3	Dương Thị Phượng	05/11/1986	Trường mầm non Nghĩa Trung	Giáo viên MN hạng III	Cao đẳng sư phạm mầm non	Áp dụng thử

#### IV. Phần kết luận

##### 1. Vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của sáng kiến

Qua quá trình nghiên cứu và áp dụng các biện pháp giúp trẻ 3 tuổi hứng thú tham gia hoạt động khám phá khoa học, có thể khẳng định rằng sáng kiến có vai trò quan trọng trong việc đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục mầm non theo hướng lấy trẻ làm trung tâm. Các giải pháp đã góp phần tạo ra môi trường học tập tích cực, giúp trẻ được trực tiếp trải nghiệm, khám phá và hình thành kiến thức một cách tự nhiên, nhẹ nhàng.

Sáng kiến không chỉ giúp nâng cao hứng thú học tập của trẻ mà còn góp phần phát triển toàn diện các mặt như nhận thức, ngôn ngữ, kỹ năng xã hội và khả năng tư duy. Đồng thời, việc áp dụng các giải pháp còn giúp giáo viên đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao năng lực chuyên môn và linh hoạt hơn trong tổ chức hoạt động giáo dục.

Trong thực tiễn, sáng kiến có ý nghĩa thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ 3 tuổi, tạo nền tảng cho sự phát triển các giai đoạn tiếp theo của trẻ trong bậc học mầm non.

## **2. Bài học kinh nghiệm**

Từ quá trình xây dựng và áp dụng sáng kiến, tôi rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

Trước hết, giáo viên cần luôn chủ động tìm tòi, sáng tạo và mạnh dạn đổi mới phương pháp giảng dạy, không phụ thuộc hoàn toàn vào giáo án có sẵn. Việc tổ chức hoạt động cho trẻ cần đảm bảo tính linh hoạt, lấy trẻ làm trung tâm và tạo nhiều cơ hội cho trẻ được trải nghiệm thực tế.

Bên cạnh đó, việc chuẩn bị môi trường học tập phong phú, sử dụng nguyên vật liệu mở gần gũi với đời sống có vai trò rất quan trọng trong việc kích thích hứng thú khám phá của trẻ. Giáo viên cũng cần biết cách đặt câu hỏi gợi mở, khuyến khích trẻ tư duy và bộc lộ suy nghĩ của mình.

Ngoài ra, sự phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên và phụ huynh là yếu tố không thể thiếu, giúp trẻ được củng cố và mở rộng kiến thức ở cả gia đình và nhà trường, từ đó nâng cao hiệu quả giáo dục.

## **3. Kiến nghị, đề xuất**

Để việc áp dụng sáng kiến đạt hiệu quả cao và có tính bền vững, tôi xin đưa ra một số kiến nghị, đề xuất như sau:

Đối với nhà trường, cần tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện về cơ sở vật chất, bổ sung thêm đồ dùng, đồ chơi và nguyên vật liệu phục vụ cho hoạt động khám phá khoa học của trẻ. Đồng thời, thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, rút kinh nghiệm để giáo viên có cơ hội học hỏi, trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau.

Đối với phụ huynh, cần phối hợp chặt chẽ hơn với giáo viên trong việc tạo điều kiện cho trẻ được trải nghiệm, khám phá tại gia đình, thường xuyên trao đổi thông tin về sự tiến bộ của trẻ để cùng thống nhất phương pháp giáo dục.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong Bản mô tả là trung thực, đúng sự thật, không sao chép, vi phạm bản quyền và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Kính mong được đón nhận những góp ý, bổ sung của Hội đồng sáng kiến và các bạn đồng nghiệp để sáng kiến "**Một số biện pháp giúp trẻ 3 tuổi hứng thú tham gia hoạt động khám phá khoa học**" đạt hiệu quả hơn.

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐƠN VỊ  
HIỆU TRƯỞNG**

*Nghĩa Hưng, ngày 06 tháng 05 năm 2026*

**Tác giả**

**Vũ Thị Luyến**

**Nguyễn Thị Lan Anh**

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), Chương trình Giáo dục mầm non.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non.
3. Nguyễn Ánh Tuyết (chủ biên), Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
4. Tài liệu hướng dẫn Giáo dục STEAM trong giáo dục mầm non.
5. Một số tài liệu, bài viết tham khảo về xây dựng môi trường lớp học thân thiện trong giáo dục mầm non.

